

Số: /KH-UBND

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

KẾ HOẠCH

Phát triển hạ tầng 5G, IoT trong các khu công nghệ cao, khu công nghiệp, cụm công nghiệp trên địa bàn thành phố Hà Nội đến năm 2030

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Nghị quyết số 03/NQ-CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ về ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Quyết định số 1132/QĐ-TTg ngày 09/10/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chiến lược hạ tầng số đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030; Quyết định số 1569/QĐ-TTg ngày 12/12/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch Thủ đô Hà Nội thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; Quyết định số 912/QĐ-BKHCN ngày 18/5/2025 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc ban hành Kế hoạch phát triển hạ tầng số thời kỳ 2025-2030; Kế hoạch số 139/KH-UBND ngày 16/5/2025 của UBND Thành phố về thực hiện Nghị quyết số 71/NQ -CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ và Kế hoạch hành động của Ban Thường vụ Thành ủy Hà Nội về triển khai Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia. UBND thành phố Hà Nội ban hành Kế hoạch phát triển hạ tầng 5G, IoT trong các khu công nghệ cao, khu công nghiệp, cụm công nghiệp đến năm 2030 với những nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Cụ thể hóa nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu đề ra tại Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Quyết định số 1132/QĐ-TTg ngày 09/10/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược hạ tầng số đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030 (sau đây gọi là Quyết định số 1132/QĐ-TTg); Quyết định số 1569/QĐ-TTg ngày 12/12/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch Thủ đô Hà Nội thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 và

Nghị quyết số 18-NQ/TU ngày 30/12/2022 của Thành ủy Hà Nội về chuyển đổi số, xây dựng thành phố Hà Nội thông minh đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

- Phát triển hạ tầng 5G, IoT bao gồm: Xây dựng hạ tầng mạng 5G; Phát triển các nền tảng IoT: Xây dựng các nền tảng cung cấp các công nghệ số như IoT, trí tuệ nhân tạo (AI), dữ liệu lớn (Big data),... để ứng dụng trong sản xuất công nghiệp, xây dựng nhà máy thông minh, đô thị thông minh, quản lý chuỗi cung ứng và kho bãi, phát triển công nghệ cao trong lĩnh vực sinh học.

- Là cơ sở để các cơ quan, đơn vị, địa phương và các doanh nghiệp liên quan tổ chức thực hiện; tăng cường công tác quản lý, phối hợp chặt chẽ triển khai phát triển hạ tầng 5G, IoT đồng bộ, hiệu quả, hoàn thành các mục tiêu đề ra.

2. Yêu cầu

- Phát triển hạ tầng số, mạng viễn thông 5G băng rộng bảo đảm dung lượng lớn, tốc độ cao, công nghệ hiện đại; hạ tầng điện toán đám mây; hạ tầng Internet vạn vật (IoT) được tích hợp rộng rãi bảo đảm phát triển hài hòa phục vụ tốt chuyển đổi số, xây dựng chính phủ số, xã hội số, công dân số, kinh tế số...; Phát triển hạ tầng 5G, IoT trên nền tảng công nghệ đồng bộ, hiện đại và hệ thống cơ sở dữ liệu lớn, bảo đảm an toàn, an ninh thông tin trong các khu công nghệ cao và khu công nghiệp, cụm công nghiệp.

- Hạ tầng 5G, IoT được ưu tiên phát triển, bảo vệ và được triển khai song song, đồng bộ với hạ tầng giao thông, hạ tầng điện, hạ tầng chiếu sáng, hạ tầng công trình ngầm và các hạ tầng kỹ thuật khác trong quá trình xây dựng hạ tầng kỹ thuật các khu công nghệ cao và khu công nghiệp, cụm công nghiệp.

- Phát triển hạ tầng 5G, IoT trong các khu công nghệ cao và khu công nghiệp, cụm công nghiệp đảm bảo tính kế thừa, đồng bộ, có bước đi và lộ trình cụ thể. Các doanh nghiệp viễn thông phối hợp phát triển hạ tầng số theo nguyên tắc dùng chung, chia sẻ hạ tầng, cạnh tranh bình đẳng, lành mạnh.

- Bảo đảm an toàn, an ninh mạng trong việc phát triển hạ tầng số trong các khu công nghệ cao và khu công nghiệp, cụm công nghiệp

- Nâng cao nhận thức, xác định cụ thể trách nhiệm của các cấp, các ngành trong việc thực hiện mục tiêu phát triển hạ tầng số trên địa bàn Thành phố.

II. MỤC TIÊU

Hiện nay, tổng số trạm thu phát sóng thông tin di động động tại các khu công nghệ cao, khu công nghiệp, cụm công nghiệp của các doanh nghiệp viễn thông trên địa bàn thành phố Hà Nội khoảng 180 trạm, trong đó có 22 trạm 5G.

1. Mục tiêu đến hết năm 2026

- Hoàn thành bổ sung, điều chỉnh quy hoạch viễn thông cho toàn bộ các khu công nghệ cao, khu công nghiệp, cụm công nghiệp hiện hữu.

- 100% các khu công nghệ cao, khu công nghiệp, cụm công nghiệp có tối thiểu 1 trạm phát sóng 5G.
- 100% nhà đầu tư trong khu công nghệ cao, khu công nghiệp, cụm công nghiệp được tư vấn phát triển ứng dụng trên nền tảng mạng 5G riêng tích hợp.
- Thí điểm đầu tư ứng dụng 5G, IoT cho quản lý nhà máy thông minh cho tối thiểu 2 dự án trong các khu công nghệ cao, khu công nghiệp, cụm công nghiệp: tự động hóa, giám sát, tối ưu hóa quy trình sản xuất và quản lý nhà máy theo thời gian thực (bao gồm quản lý vật liệu, thiết bị, chất lượng, sản xuất và phân tích dữ liệu...).

2. Mục tiêu đến năm 2030

- Hoàn thiện xây dựng hạ tầng viễn thông thụ động cho toàn bộ các khu công nghệ cao và khu công nghiệp, cụm công nghiệp đã đi vào hoạt động theo quy hoạch.
- Triển khai hoàn thiện hệ thống cáp quang Internet XGS-PON thế hệ mới và hạ tầng truyền dẫn (cho phép truyền dữ liệu với tốc độ 10 Gigabit mỗi giây (10 Gbps) đối xứng (cả tải xuống và tải lên).
- 100% các khu công nghệ cao và khu công nghiệp được ứng dụng phần mềm quản lý hạ tầng đô thị thông minh dựa trên nền tảng 5G/IoT.
- 100% nhà đầu tư đang hoạt động trong các khu công nghệ cao, khu công nghiệp được tư vấn ứng dụng phần mềm quản lý phát triển trên nền tảng mô hình mạng 5G riêng và mạng 5G riêng độc lập.
- Xây dựng một hệ sinh thái IoT công nghiệp (IIoT) hoàn chỉnh, thúc đẩy đổi mới sáng tạo và chuẩn hóa các giải pháp trong các khu công nghệ cao và khu công nghiệp.

III. GIẢI PHÁP

1. Hoàn thiện thể chế

- a) Nghiên cứu, triển khai có hiệu quả các Nghị định, Thông tư hướng dẫn Luật Viễn thông theo hướng tạo điều kiện thuận lợi cung cấp dịch vụ viễn thông băng rộng với giá cước phù hợp; bảo đảm cạnh tranh lành mạnh; xử lý ngăn chặn các hành vi vi phạm pháp luật về hạ tầng viễn thông; bảo đảm hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước.
- b) Xây dựng, hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật khác tạo hành lang pháp lý cho phát triển hạ tầng 5G, IoT.
- c) Rà soát, triển khai, tuân thủ các quy định, quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật chuyên ngành liên quan trong việc phát triển hạ tầng, cung cấp dịch vụ viễn thông đảm bảo chất lượng, an toàn, áp dụng các công nghệ xanh, thân thiện với môi trường, phù hợp với các tiêu chuẩn quốc tế.

2. Tuyên truyền, nâng cao năng lực khai thác hạ tầng 5G, IoT

a) Tổ chức các Hội nghị, hội thảo về hạ tầng 5G, IoT, kết hợp với cơ quan báo chí tuyên truyền, phổ biến về ý nghĩa, tầm quan trọng của việc phát triển hạ tầng số, khuyến khích các doanh nghiệp tập trung đầu tư phát triển hạ tầng số trong các khu công nghệ cao và khu công nghiệp, cụm công nghiệp đáp ứng yêu cầu phát triển Chính quyền số, kinh tế số, xã hội số của Thành phố.

b) Tuyên truyền, phổ biến những đặc tính, khả năng đáp ứng, cung cấp dịch vụ của hạ tầng băng rộng cố định, băng rộng di động chất lượng cao (5G, 6G) để các tổ chức, cá nhân, nắm bắt, xác định nhu cầu (về tốc độ, độ trễ, ...) theo từng mục đích sử dụng (y tế, giáo dục, thương mại điện tử, ...).

3. Ưu tiên phát triển hạ tầng 5G, IoT

a) Ưu tiên phát triển, duy trì hạ tầng số như hạ tầng giao thông, năng lượng; Trong quy hoạch các khu công nghệ cao, khu công nghiệp, cụm công nghiệp đầu tư mới phải sẵn sàng cho phát triển hạ tầng số 5G, IoT.

b) Tạo thuận lợi cho các doanh nghiệp trong quá trình xây dựng phát triển hạ tầng viễn thông, chỉnh trang, ngầm hóa mạng cáp viễn thông đồng bộ với hạ tầng ngành khác (giao thông, xây dựng, cấp thoát nước, chiếu sáng, năng lượng) theo nguyên tắc tăng cường chia sẻ, dùng chung, đảm bảo hiệu quả, giảm chi phí đầu tư.

c) Tăng cường, phối hợp, thúc đẩy chia sẻ, sử dụng chung hạ tầng viễn thông tăng hiệu quả đầu tư, phát triển, xây dựng hạ tầng của các doanh nghiệp viễn thông bảo đảm mỹ quan và an toàn cho người dân; triển khai các phương án chia sẻ hạ tầng tiên tiến (thụ động, tích cực).

4. Huy động nguồn lực, bảo đảm kinh phí, nguồn nhân lực thực hiện

a) Ngân sách Thành phố đảm bảo kinh phí (bao gồm nguồn kinh phí chi thường xuyên và chi đầu tư) theo phân cấp ngân sách hiện hành để triển khai các mục tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch do Thành phố thực hiện.

b) Doanh nghiệp viễn thông bảo đảm kinh phí thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của kế hoạch này do doanh nghiệp triển khai. Có phương án nghiên cứu chuyển đổi thành doanh nghiệp hạ tầng số, chuyển đổi nguồn nhân lực, nâng cao tỷ trọng chuyên gia công nghệ số.

c) Khuyến khích doanh nghiệp đầu tư hạ tầng 5G, IoT theo mô hình hợp tác công-tư PPP, đặc biệt là hạ tầng dùng chung cho nhiều nhà mạng viễn thông và nhà cung cấp dịch vụ IoT trong các khu công nghệ cao, khu công nghiệp, cụm công nghiệp.

d) Triển khai các cơ chế, chính sách ưu đãi về thuế, phí (nếu có) để thu hút, khuyến khích các loại hình doanh nghiệp khu vực nhà nước và tư nhân đầu tư phát triển hạ tầng 5G, IoT.

5. Đo lường, quản lý, giám sát

Thực hiện khảo sát, thu thập số liệu, công bố kết quả triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp phát triển hạ tầng số tại Kế hoạch này.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành và các các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định.

Các doanh nghiệp viễn thông trên địa bàn Thành phố, các nhà đầu tư trong các khu công nghệ cao, khu công nghiệp, cụm công nghiệp chủ động bố trí kinh phí và các nguồn lực của doanh nghiệp để thực hiện các nhiệm vụ được phân công tại Kế hoạch.

Nguồn kinh phí thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch được quy định cụ thể như sau:

- Kinh phí thực hiện các nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch, khảo sát hạ tầng, đánh giá hiện trạng, và xác định nhu cầu chuyển đổi số được bố trí từ nguồn kinh phí chi thường xuyên của Thành phố hoặc các nguồn vốn hợp pháp khác theo quy định của pháp luật hiện hành.

- Đối với công trình, hạng mục đầu tư xây dựng công trình ngầm hạ tầng kỹ thuật sử dụng chung (hào và tuy nèn kỹ thuật, cống bê...): Ưu tiên sử dụng Ngân sách Thành phố hoặc theo hình thức Hợp tác công tư (PPP). Nguồn vốn đầu tư sẽ được báo cáo, đề xuất cấp có thẩm quyền quyết định đối với từng dự án cụ thể khi triển khai thực hiện theo quy định của pháp luật.

- Đối với hạng mục đầu tư hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động (bao gồm nhà, trạm, cột ăng ten và công trình hạ tầng kỹ thuật liên quan khác để lắp đặt thiết bị phục vụ viễn thông), thiết bị/mạng viễn thông: Do các doanh nghiệp đầu tư, triển khai bằng nguồn vốn của doanh nghiệp.

- Đối với các ứng dụng IoT trong quản lý, sản xuất của các nhà máy trong khu công nghệ cao, khu công nghiệp, cụm công nghiệp: Do các nhà đầu tư chủ động tự đảm bảo kinh phí.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Quản lý các khu công nghệ cao và khu công nghiệp

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, Ban, ngành liên quan rà soát, đánh giá hiện trạng hạ tầng thông tin và truyền thông trong các khu công nghệ cao và khu công nghiệp, cụm công nghiệp điều chỉnh, bổ sung quy hoạch hạ tầng viễn thông trong các khu công nghệ cao và khu công nghiệp đến năm 2030.

- Tổ chức triển khai xây dựng hạ tầng 5G, IoT theo quy hoạch, kế hoạch.

- Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Xây dựng và các cơ quan liên quan hướng dẫn các doanh nghiệp viễn thông thực hiện việc xây dựng và phát triển hạ tầng kỹ thuật viễn thông phù hợp với quy hoạch và quy định của pháp luật.

- Tổng hợp, tham mưu, báo cáo UBND Thành phố các nội dung cần sửa đổi, bổ sung trong quá trình triển khai Kế hoạch này đảm bảo phù hợp với tiến trình thực hiện chuyển đổi số, phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số của Thành phố.

2. Sở Khoa học và Công nghệ

- Thực hiện công tác quản lý nhà nước về lĩnh vực viễn thông, hạ tầng số trên địa bàn Thành phố; tham mưu UBND Thành phố xây dựng, triển khai phương án phát triển hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động trên địa bàn Thành phố đảm bảo phù hợp với các Quy hoạch đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại các Quyết định: số 36/QĐ-TTg ngày 11/01/2024 về việc quy hoạch hạ tầng thông tin và truyền thông thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến 2025; số 1569/QĐ-TTg ngày 12/12/2024 về việc phê duyệt quy hoạch Thủ đô Hà Nội thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 và số 1668/QĐ-TTg ngày 27/12/2024 về việc phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch chung Thủ đô Hà Nội đến năm 2045, tầm nhìn đến năm 2065; phối hợp Ban Quản lý các khu công nghệ cao và khu công nghiệp; các doanh nghiệp viễn thông và các đơn vị liên quan rà soát, điều chỉnh, bổ sung quy hoạch hạ tầng viễn thông trong các Khu công nghệ cao, khu công nghiệp, cụm công nghiệp đến năm 2030.

- Tham mưu, đề xuất Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành khung pháp lý cho hạ tầng mạng IoT, và các tiêu chuẩn kỹ thuật về công nghệ, dịch vụ IoT.

- Tham mưu hỗ trợ, khuyến khích các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân tham gia đầu tư phát triển hạ tầng số; tăng cường sử dụng chung hạ tầng viễn thông với hạ tầng của các ngành khác...

3. Sở Tài chính

- Trên cơ sở đề xuất của Ban Quản lý các khu công nghệ cao và khu công nghiệp và các đơn vị, tổng hợp, tham mưu UBND Thành phố xem xét, trình HĐND Thành phố bố trí kinh phí thực hiện nhiệm vụ của kế hoạch từ nguồn ngân sách nhà nước (chi thường xuyên và chi đầu tư phát triển) theo quy định và khả năng cân đối ngân sách.

- Chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý các khu công nghệ cao và khu công nghiệp, Sở Khoa học và Công nghệ, các đơn vị liên quan tham mưu cho UBND Thành phố các giải pháp thu hút các nguồn vốn đầu tư để triển khai thực hiện kế hoạch này.

4. Các Sở, ban, ngành của Thành phố, UBND phường, xã

- Phối hợp với Ban Quản lý các khu công nghệ cao và khu công nghiệp tổ chức thực hiện kế hoạch theo đúng quy định của pháp luật và chức năng nhiệm vụ được giao.

- Phối hợp, hướng dẫn các doanh nghiệp viễn thông thực hiện việc xây dựng và phát triển hạ tầng kỹ thuật viễn thông phù hợp với quy hoạch kiến trúc, đô thị của Thành phố và quy định của pháp luật về xây dựng.

5. Các doanh nghiệp viễn thông, tổ chức, cá nhân có liên quan

- Trên cơ sở những nội dung định hướng của Thành phố nêu tại Kế hoạch này, tổ chức triển khai thực hiện đảm bảo chất lượng, hiệu quả phục vụ Chương trình chuyển đổi số của Thành phố.

- Tuân thủ các quy định về cấp phép và quản lý xây dựng đối với các công trình hạ tầng thông tin và truyền thông; chấp hành các quy định và tăng cường việc chia sẻ, sử dụng chung hạ tầng viễn thông, hạ tầng kỹ thuật liên ngành.

- Doanh nghiệp viễn thông, tổ chức bảo đảm kinh phí thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch này do doanh nghiệp triển khai. Có phương án nghiên cứu chuyển đổi thành doanh nghiệp hạ tầng số, chuyển đổi nguồn nhân lực, nâng cao tỷ trọng chuyên gia công nghệ số.

Ủy ban nhân dân Thành phố yêu cầu các Sở, ban, ngành Thành phố, UBND phường, xã và các doanh nghiệp viễn thông nghiêm túc triển khai thực hiện; định kỳ trước **ngày 30 tháng 11 hàng năm** báo cáo kết quả thực hiện về UBND Thành phố (qua Ban Quản lý các khu công nghệ cao và khu công nghiệp). Trong quá trình thực hiện, nếu có phát sinh, vướng mắc, kịp thời phản ánh về Ban Quản lý các khu công nghệ cao và khu công nghiệp để tổng hợp, báo cáo UBND Thành phố xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Bộ Khoa học và Công nghệ;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND Thành phố;
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- Các Phó Chủ tịch UBND Thành phố;
- Các Sở, ban, ngành Thành phố;
- Công an Thành phố;
- UBND phường, xã;
- Tổng Công ty điện lực TP Hà Nội;
- Các doanh nghiệp, viễn thông trên địa bàn Thành phố;
- VPUBTP: CVP, các PCVP,
- các phòng, đơn vị: ĐMPT, TH, TTDL&CNS;
- Lưu: VT, ĐMPT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trương Việt Dũng

Phụ lục**NHIỆM VỤ CHỦ YẾU CỦA KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN HẠ TẦNG 5G, IoT TRONG CÁC KHU CÔNG NGHỆ CAO, KHU CÔNG NGHIỆP, CỤM CÔNG NGHIỆP TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI ĐẾN NĂM 2030***(Kèm theo Kế hoạch số: /KH-UBND ngày / /2025 của UBND thành phố Hà Nội)*

TT	Nội dung/nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
1	Tổ chức điều chỉnh, bổ sung quy hoạch hạ tầng viễn thông trong các khu công nghệ cao và khu công nghiệp đến năm 2030	Ban Quản lý các khu công nghệ cao và khu công nghiệp	Sở Khoa học và Công nghệ Sở Công Thương; UBND các phường, xã	Quý III Năm 2026
2	Khảo sát, đánh giá thực trạng hạ tầng viễn thông, nhu cầu chuyển đổi số doanh nghiệp trong các khu công nghệ cao, khu công nghiệp, cụm công nghiệp	Ban Quản lý các khu công nghệ cao và khu công nghiệp	Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Công Thương, Các doanh nghiệp viễn thông	Quý IV/2025- Quý II/2026
3	Xây dựng kế hoạch đầu tư công, hợp tác công tư, dự toán kinh phí ngân sách nhà nước đảm bảo thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch này trong phạm vi quản lý theo quy định của pháp luật	Ban Quản lý các khu công nghệ cao và khu công nghiệp	Sở Tài chính	Thường xuyên
4	Tổ chức triển khai thực hiện các dự án phát triển hạ tầng có sử dụng vốn Ngân sách nhà nước hoặc theo hình thức hợp tác công tư (PPP)	Ban Quản lý các khu công nghệ cao và khu công nghiệp	Các doanh nghiệp đầu tư hạ tầng	Thường xuyên
5	Doanh nghiệp, nhà cung cấp dịch vụ IoT, nhà đầu tư bảo đảm kinh phí thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của kế hoạch này do doanh nghiệp triển khai	Doanh nghiệp, nhà cung cấp dịch vụ IoT, nhà đầu tư	Ban Quản lý các khu công nghệ cao và khu công nghiệp, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Công Thương	Thường xuyên
6	Thực hiện khảo sát, thu nhập số liệu, công bố kết quả triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp phát triển hạ tầng 5G, IoT đặt ra tại Kế hoạch này	Ban Quản lý các khu công nghệ cao và khu công nghiệp	Sở Khoa học và Công nghệ	Hàng năm